

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 191/2022/HS-ST

Ngày 26 – 12 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Mỹ Linh – Nguyên Phó hiệu trưởng - Giáo viên Trường THCS Lương Thế Vinh.

Ông Nguyễn Trần Đăng Khoa - Ủy viên ban thường vụ Thành đoàn Cà Mau.

Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang – Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Thanh Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Nhật D; Tên gọi khác: Nguyễn Thành L, sinh ngày 19/7/2007, tại Cà Mau. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K (Đã chết), con bà: Trần Ngọc M. Anh chị em ruột: 04 người (Lớn nhất là 29 tuổi, nhỏ nhất là bị cáo). Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo đang chấp hành án, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

- Bà Trần Ngọc M – mẹ ruột bị cáo. Địa chỉ: Khóm 2, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Hoàng S - Phó Bí Thư thành Đoàn Cà Mau thuộc Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Số 123, Đ, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Dân Q là luật sư Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Tường D, Sinh năm: 2000. Địa chỉ: Số 127, đường L, khóm 1, phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 19/12/2021, tại nhà số 127, đường L, khóm 1, phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau, chị Nguyễn T.D đang nấu ăn, bị cáo Nguyễn Nhật D đi vào gặp chị Duy xin đồ ăn và xin tiền nhưng chị T.D không cho mà dùng chổi rơm dài 86cm đẩy bị cáo ra ngoài, thì bị bị cáo giật lấy chổi đánh trúng nhiều cái vào người chị T.D, lúc này chị Trương Kiều Th nghe tiếng cự cãi của chị T.D với bị cáo, chị Th bước ra thấy bị cáo cầm chổi đánh chị T.D nên chị Th la lên “Mày làm gì vậy?”, bị cáo dùng chân đạp đổ bình gas, dùng tay hất văng xoong nồi treo gần bếp và lấy 01 cây dao dài 32cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại màu đen trắng dài 20cm, đang để trong cái thau trên bếp gas quơ dọa chém về phía chị T.D và chị Th, làm chị T.D và chị Th hoảng sợ bỏ chạy lên nhà trước được khoảng 04m, thì bị cáo quay lại bếp gas lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, gắn ốp lưng màu hồng, bên trong ốp lưng có số tiền 500.000đ và phiếu tiêm vắc xin Covid-19 tên Nguyễn T.D rồi bỏ chạy khỏi hiện trường. Mục đích bị cáo chiếm đoạt điện thoại của chị T.D là để bán lấy tiền mua keo hít.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 08/ĐT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Cần Thơ, kết luận: Nguyễn Nhật D có độ tuổi từ 14 tuổi 03 tháng đến 14 tuổi 09 tháng (tại thời điểm giám định ngày 25/01/2022). Do đó tại thời điểm phạm tội Nguyễn Nhật D 14 tuổi 01 tháng 23 ngày.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Cà Mau, kết luận về giá của tài sản: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc 64GB, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá tháng 12 năm 2021 có giá trị là 2.500.000đ và 01 ốp lưng điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu cam, đã qua sử dụng có giá trị là 50.000đ.

Tại cáo trạng số: 151/CT-VKS ngày 07/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố Nguyễn Nhật D về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Nhật D về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 56, 91, 101, 103, 104 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù tổng hợp hình phạt 02 năm tù tại bản án số 119/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, hình phạt chung từ

04 năm 06 tháng từ đến 05 năm từ được trừ đi thời hạn đã chấp hành từ ngày 21/3/2022. Áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao và 01 cây chổi.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.
- Người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo yêu cầu xét xử với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Nhật D thừa nhận vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 19/12/2021, tại nhà số 127, đường L, khóm 1, phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau, vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cá nhân, bị cáo thực hiện hành vi dùng chổi quét nhà và dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm tấn công chị Nguyễn T.D làm cho chị T.D hoảng sợ, không dám chống cự để chiếm đoạt của chị T.D 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus giá trị theo định giá là 2.500.000đ; 01 ốp lưng điện thoại hiệu Iphone 6 giá trị 50.000đ và Tiền Việt Nam khoảng 500.000đ. Bị cáo đã thực hiện hành vi cướp tài sản của chị T.D, với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi, bị cáo 14 tuổi 01 tháng 23 ngày tuổi, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự với hành vi cướp tài sản, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 168 của Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát truy tố.

[2] Bản thân bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm, phạm tội với thái độ xem thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu của người khác. Do đó, cần có mức án đủ để răn đe cho bị cáo sửa chữa hành vi sai trái và cũng là phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo tuổi còn nhỏ lại thiếu sự chăm sóc, giáo dục của gia đình và nhà trường dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi trái pháp luật nên đây được xác định là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo cướp có tổng giá trị là 3.050.000đ. Chị T.D yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản bị chiếm đoạt là 5.200.000đ. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.D 300.000đ tiền thu giữ từ bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường 3.050.000đ đối trừ 300.000đ chị T.D đã nhận, bị cáo tiếp tục bồi thường 2.750.000đ. Căn cứ vào kết quả định giá, điện thoại và ốp lưng có giá trị 2.550.000đ và 500.000đ tiền mặt, yêu cầu của chị T.D cao hơn nhưng không có căn cứ thể hiện thiệt hại. Ý kiến của bị cáo về trách nhiệm bồi thường là có cơ sở nên chấp nhận mức bồi thường mà bị cáo thừa nhận là 2.750.000đ. Do bị cáo là người chưa thành niên nên trường hợp bị cáo không có tài sản để bồi thường

hay tài sản không đủ để bồi thường thì bà Trần Ngọc M là mẹ của bị cáo có trách nhiệm bồi thường thay cho bị cáo.

Chị T.D và ông L đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp Giấy triệu tập đến phiên tòa xét xử, nhưng vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về tang vật của vụ án: Các tang vật của vụ án đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quản lý thể hiện tại biên bản giao nhận ngày 02/11/2022, gồm: 01 cây dao dài 32cm (cán dao bằng gỗ tròn dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen trắng dài 20cm); 01 (một) cây chổi quét nhà dài 86cm là tài sản của bị hại, bị hại không yêu cầu nhận lại, các vật dụng này đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với Nguyễn Văn L, bị cáo khai nhận đã đưa điện thoại cướp được cho Lâm đi bán giúp và nói mới giật được. Tuy nhiên, L không thừa nhận đi bán điện thoại giúp bị cáo như bị cáo trình bày. Ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác thể hiện L bán giúp bị cáo điện thoại do bị cáo cướp được, nên không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn L là phù hợp.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 56, 91, 101, 103, 104 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 106, 136, 292, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật D (Thành L) phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật D (Thành L), 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù tại bản án số 119/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, hình phạt chung bị cáo Nguyễn Nhật D phải chấp hành là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/3/2022.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Nhật D bồi thường cho bà Nguyễn T.D số tiền: 2.750.000đ (*Hai triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng*). Do bị cáo là người chưa thành niên nên trường hợp bị cáo không có tài sản bồi thường hay tài sản không đủ để bồi thường thì bà Trần Ngọc M là mẹ bị cáo có trách nhiệm bồi thường thay cho bị cáo.

Kể từ ngày bà Nguyễn T.D có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Nguyễn Nhật D, bà Trần Ngọc M phải thanh toán xong khoản tiền nêu trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 32cm (cán dao bằng gỗ tròn dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen trắng dài 20cm) và 01 (một) cây chổi quét nhà dài 86cm, đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận ngày 02/11/2022.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bị cáo Nguyễn Nhật D phải nộp. Bà Trần Ngọc M có nghĩa vụ nộp thay cho bị cáo (Chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

Phan Thị Thu